

Số: TVHN-245/DBQG

Hà Nội, ngày 2 tháng 9 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

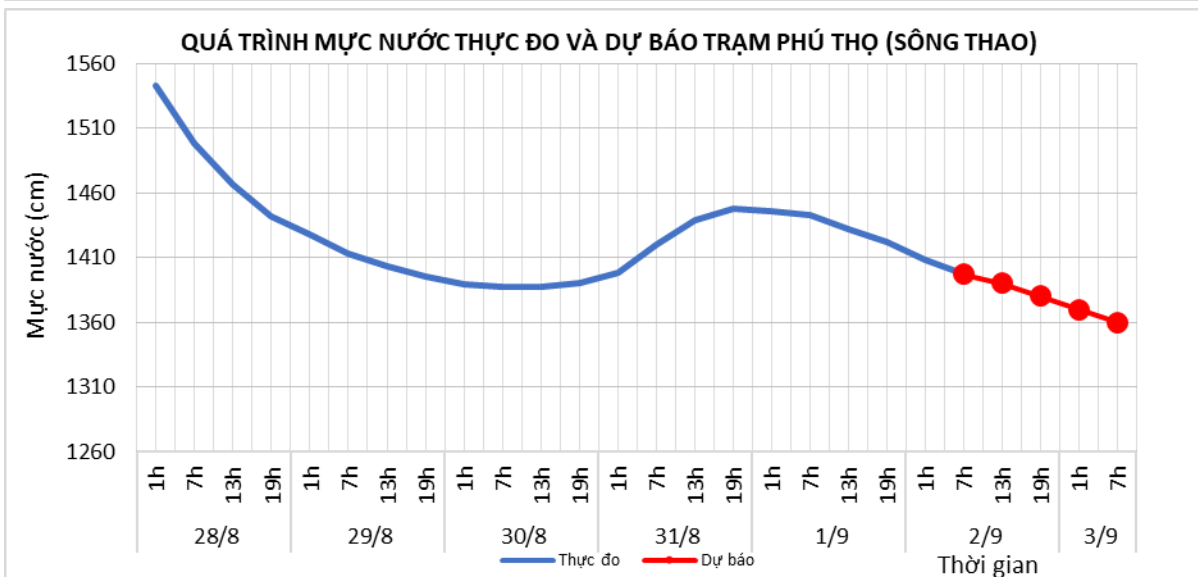
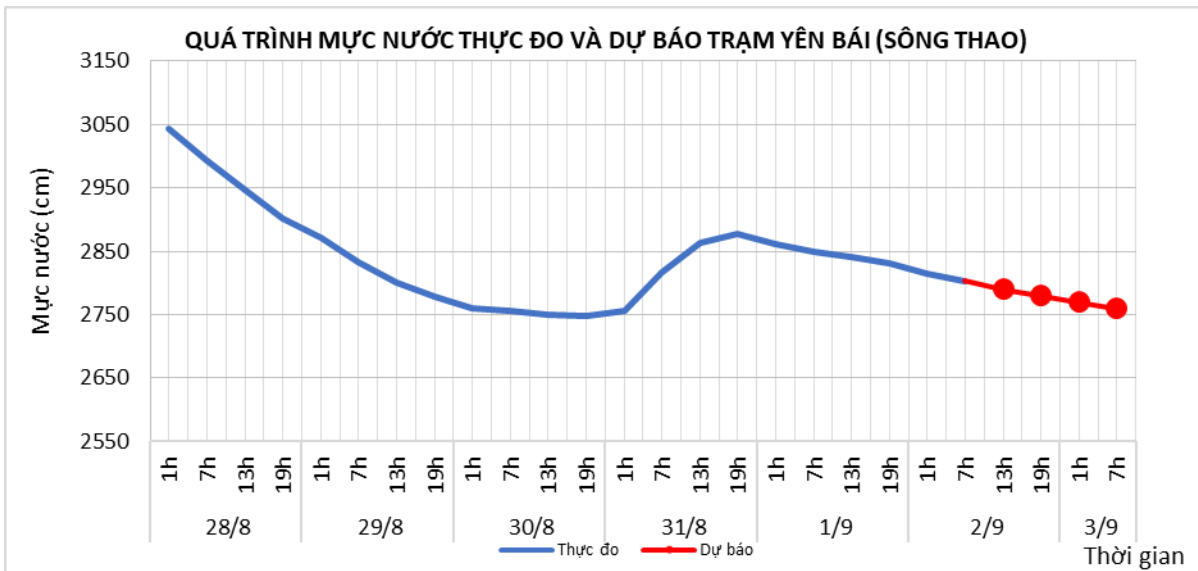
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ sẽ tiếp tục biến đổi chậm với xu thế xuống.



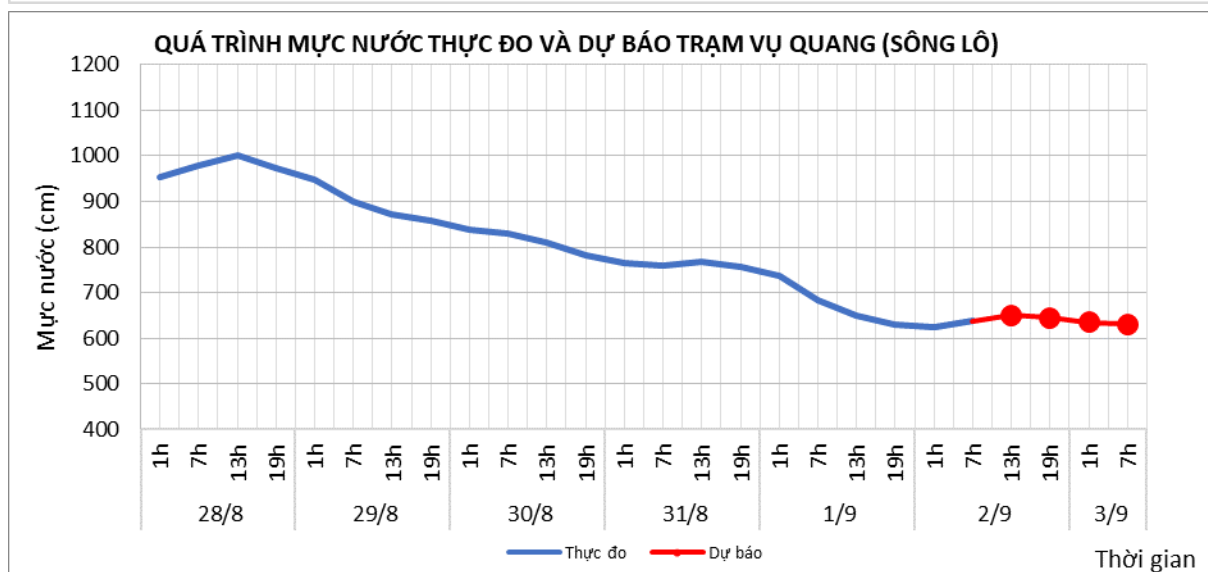
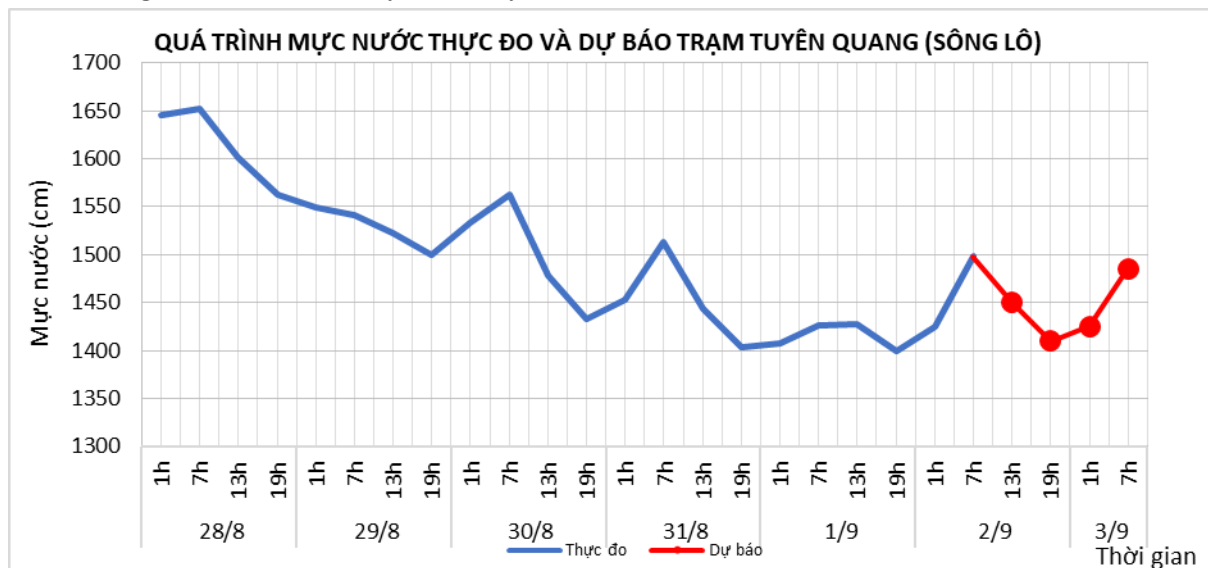
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang biến đổi chậm và ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng điều tiết của thủy điện tuyến trên.



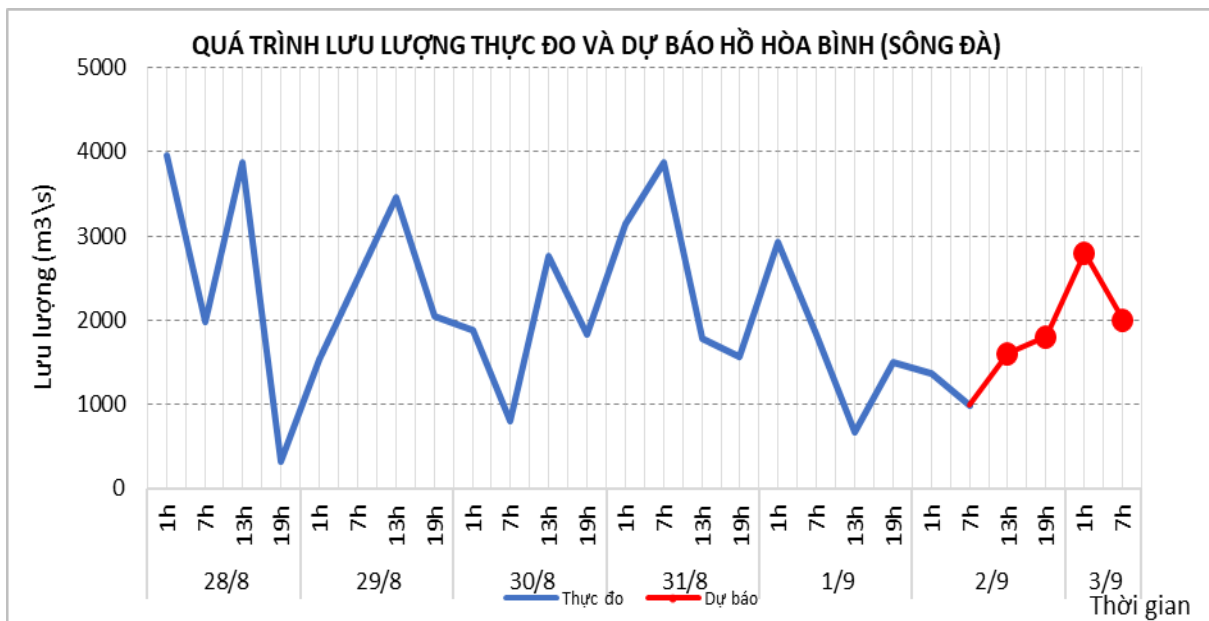
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên.



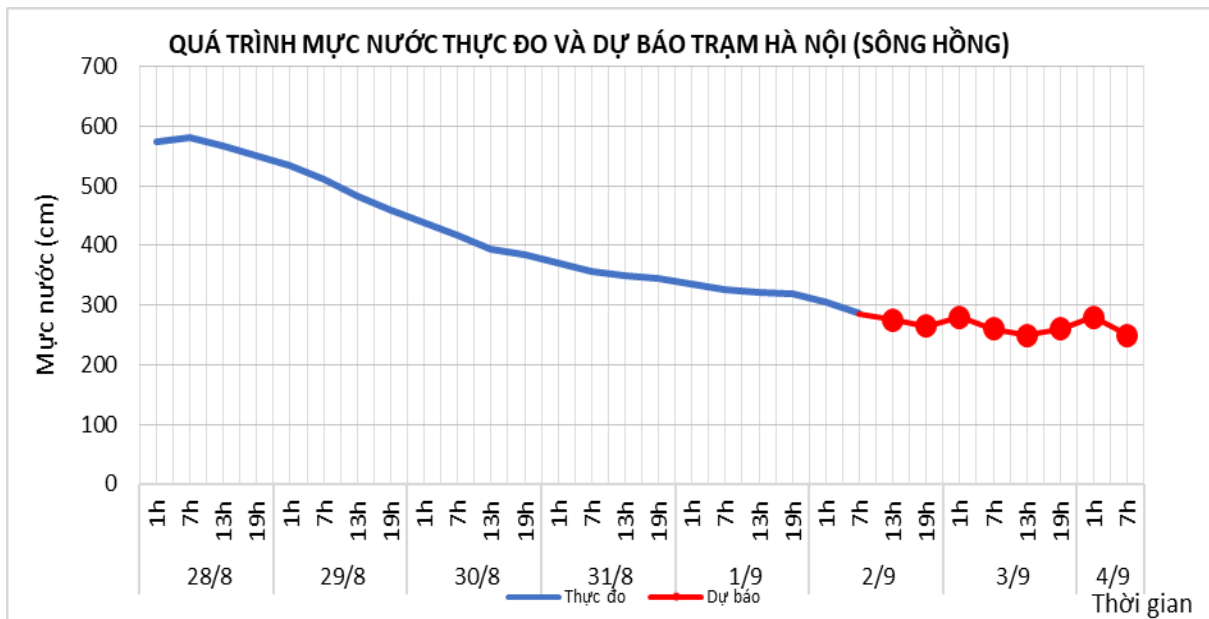
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



2. Lưu vực sông Thái Bình

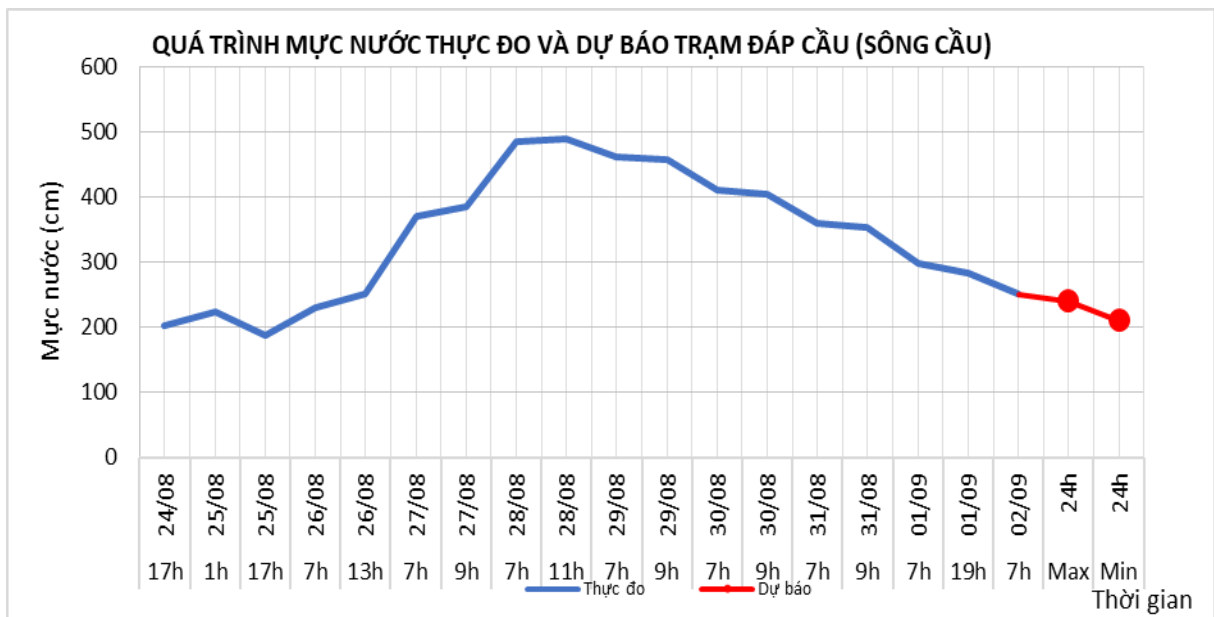
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các trạm trên sông Cầu đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu biến đổi chậm với xu thế xuống.



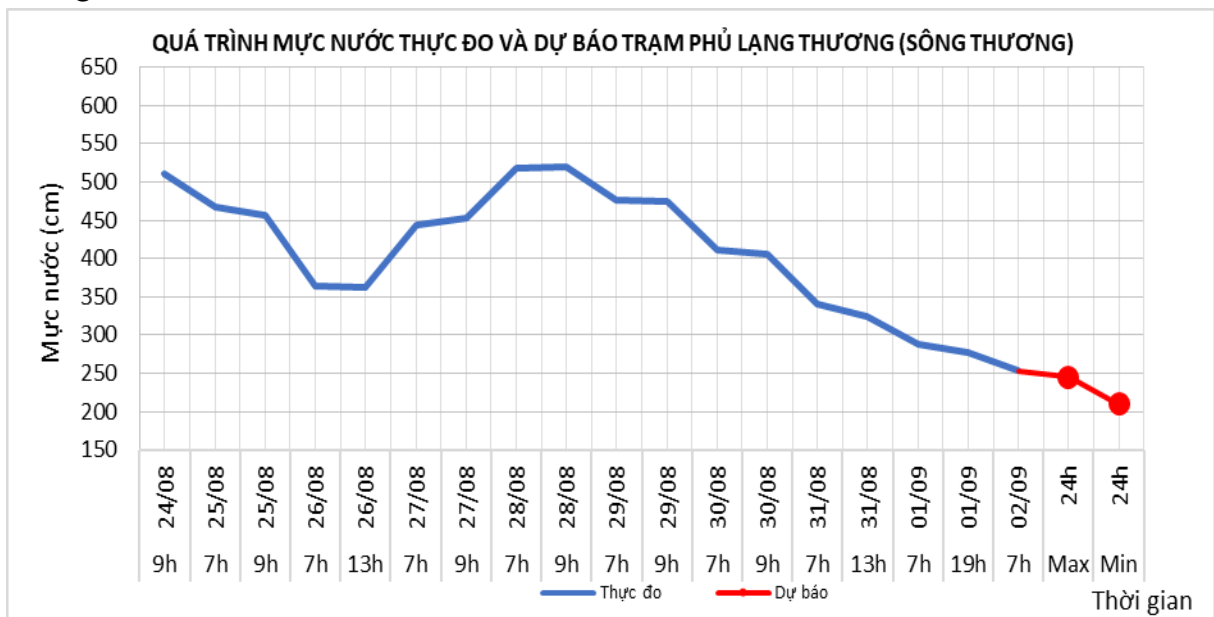
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thương đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương biến đổi chậm với xu thế xuống.



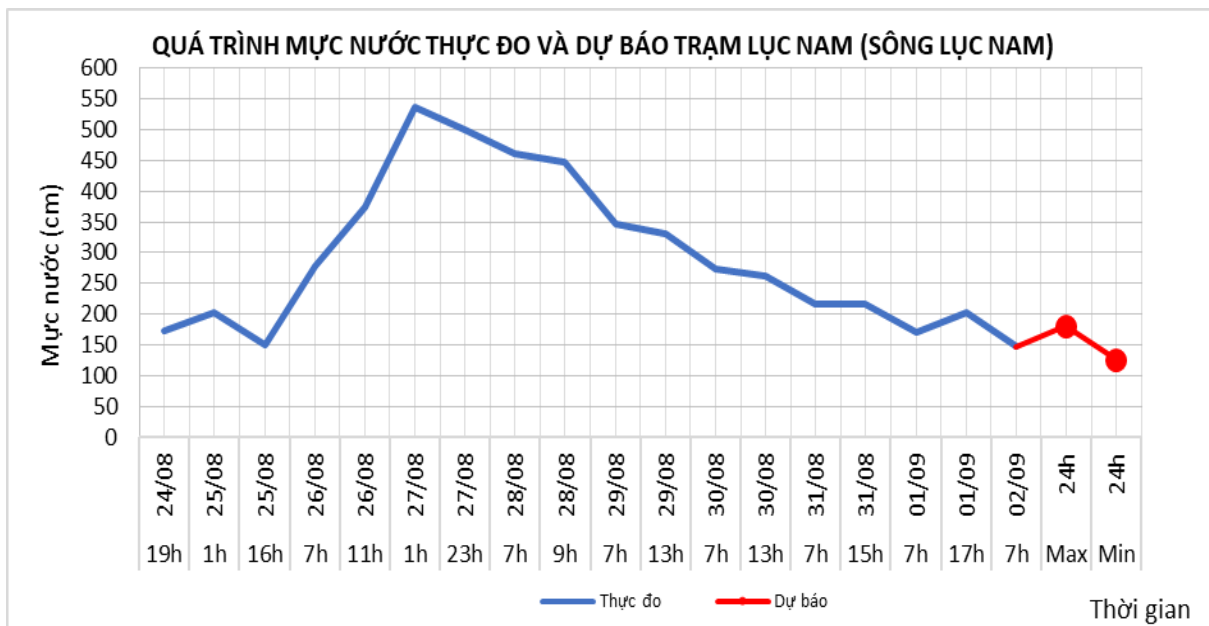
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

mức nước trên sông Lục Nam đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lục Nam biến đổi chậm với xu thế xuống.



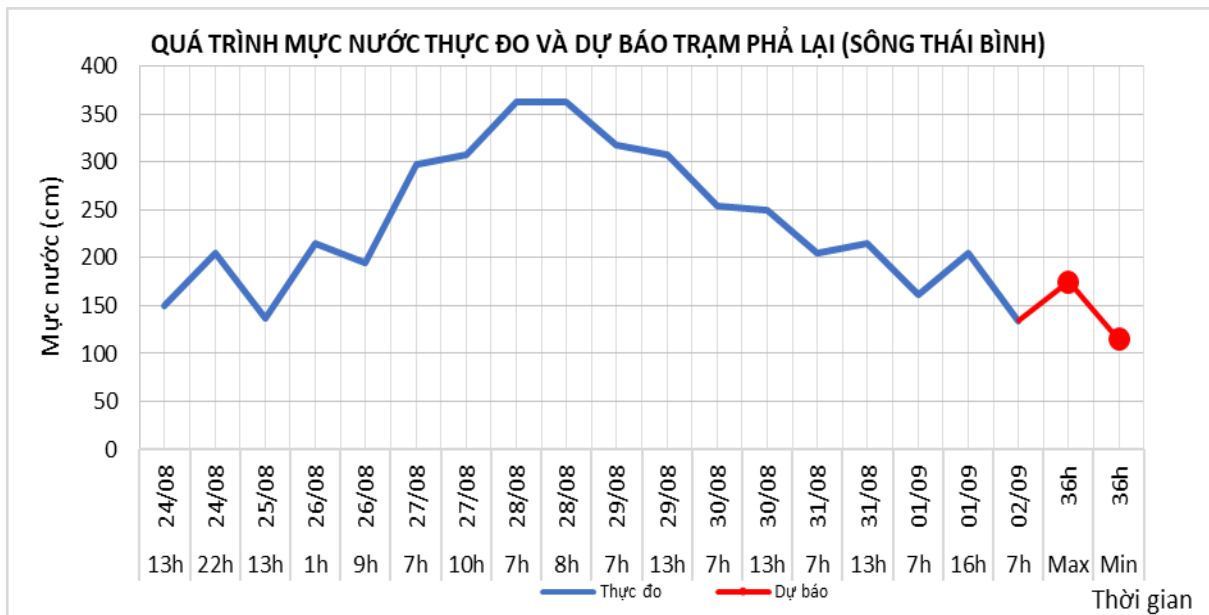
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại trạm Phả Lại đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại trạm Phả Lại biến đổi chậm. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,75m, thấp nhất là 1,15m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

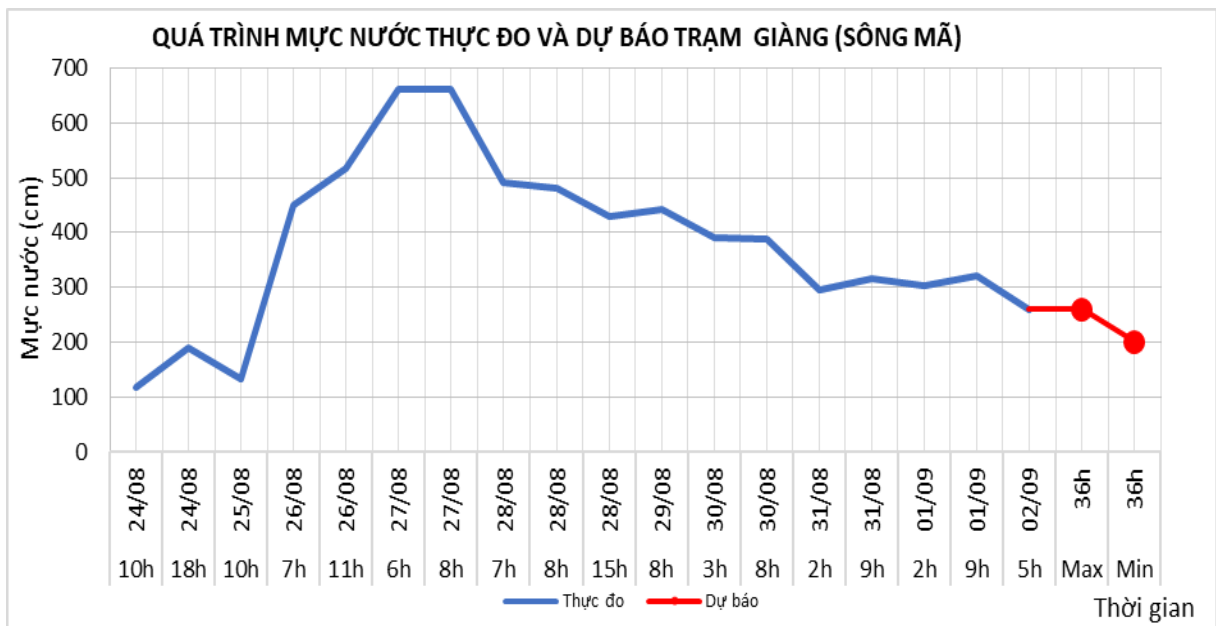
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Mã đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Mã tiếp tục xuống.



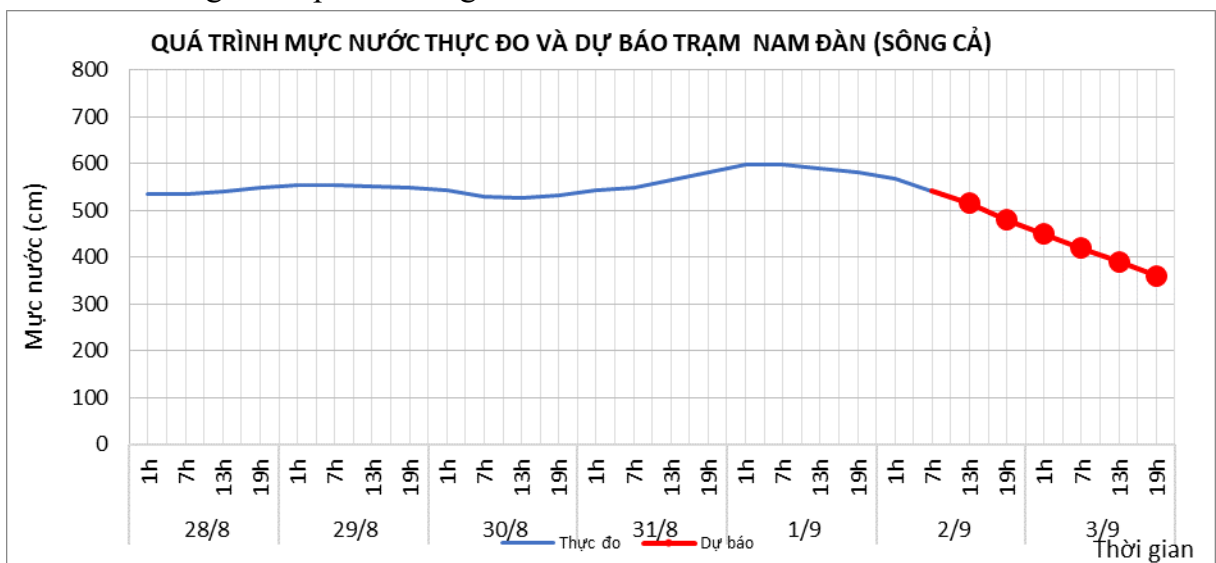
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cả đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cả tiếp tục xuống.



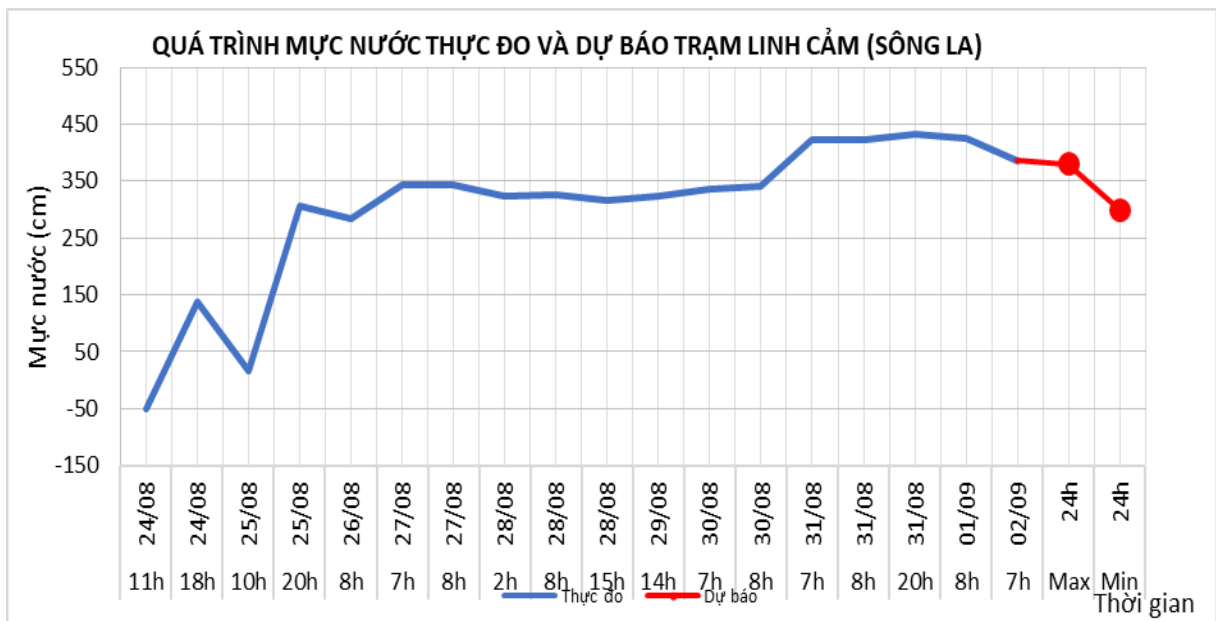
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố và sông La đang xuống

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố và sông La tiếp tục xuống.



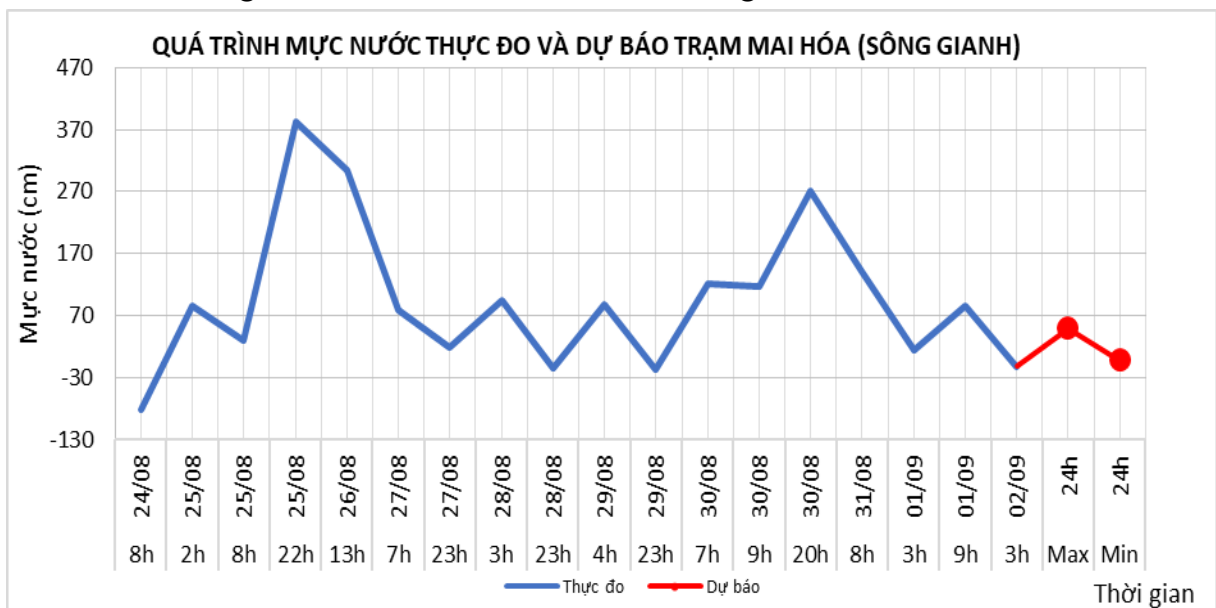
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu đang xuống dần, hạ lưu có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



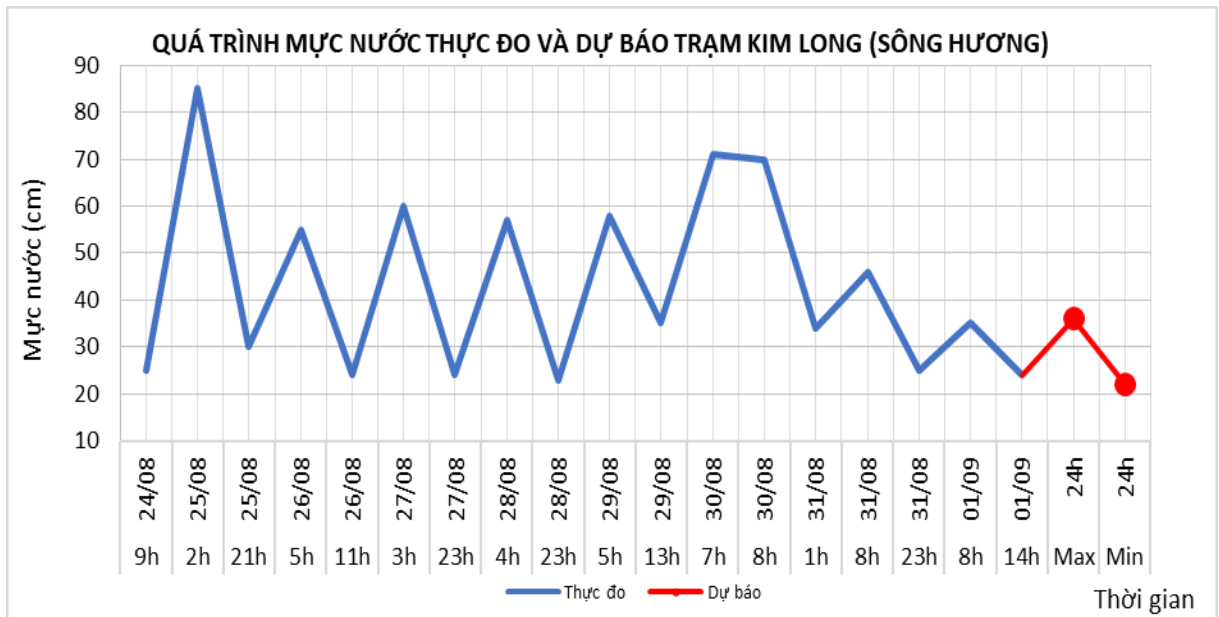
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

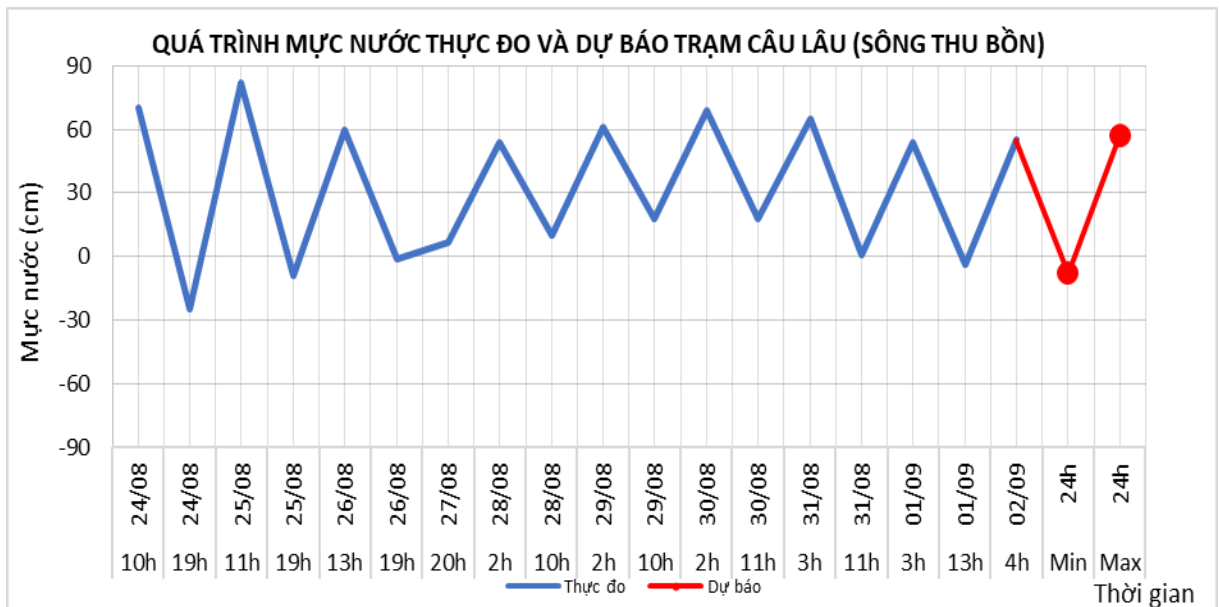
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia đang lên; trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm; hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Vu Gia có dao động; trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm; hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



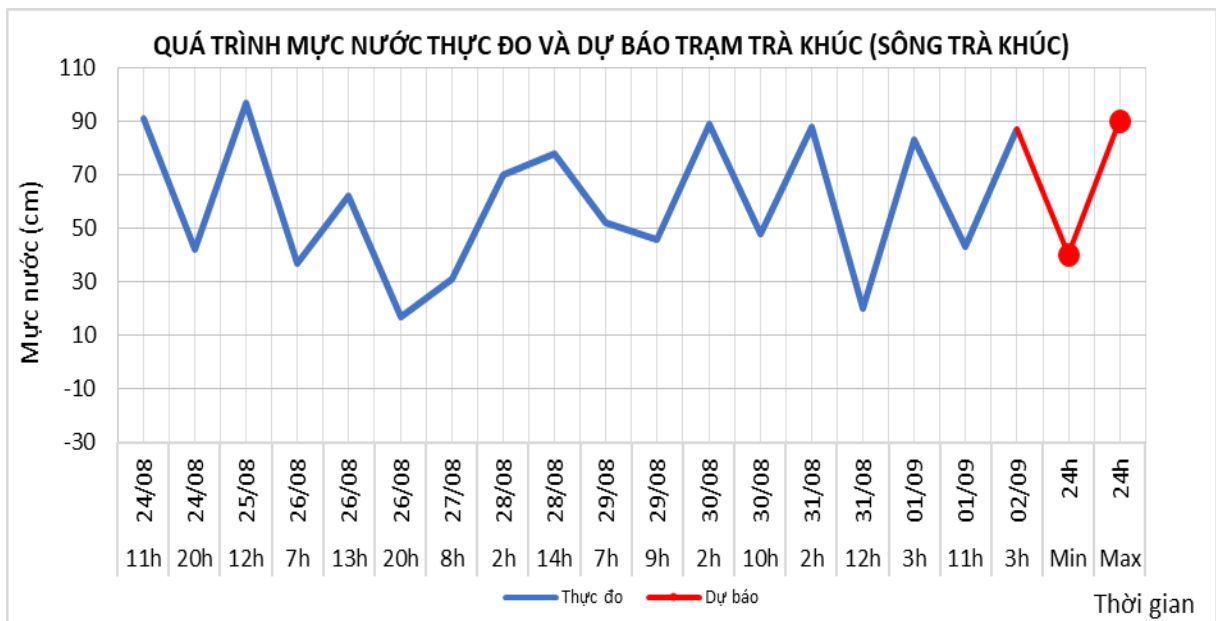
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Trà Khúc biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Trà Khúc biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



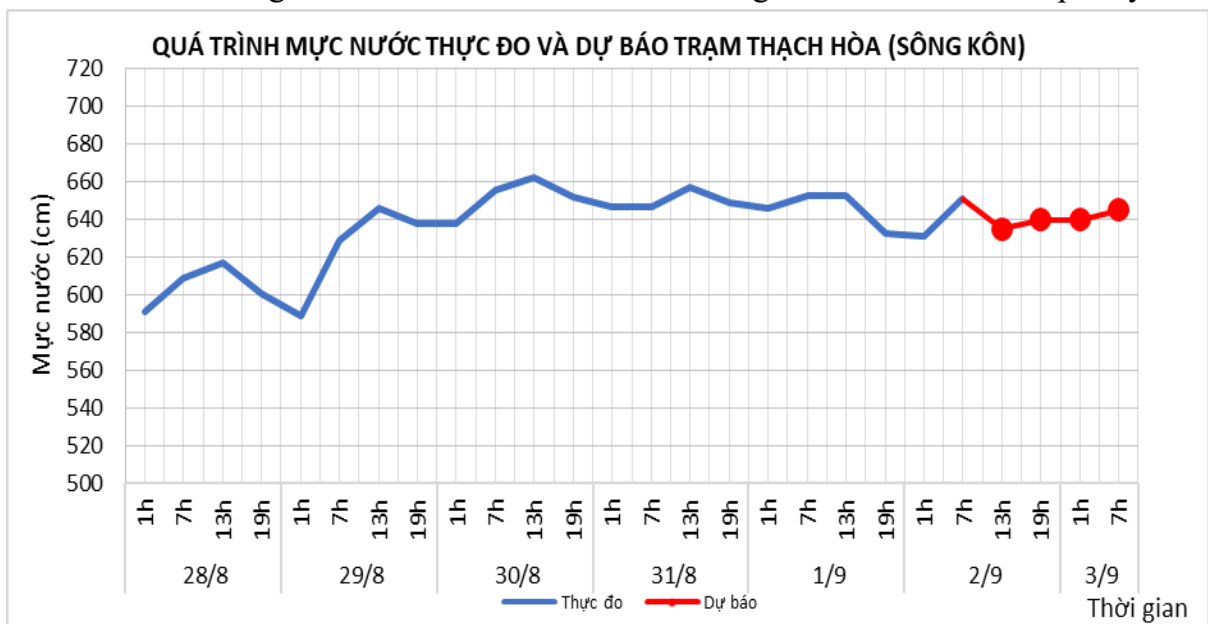
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo điều tiết của đập thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo điều tiết của đập thủy lợi.



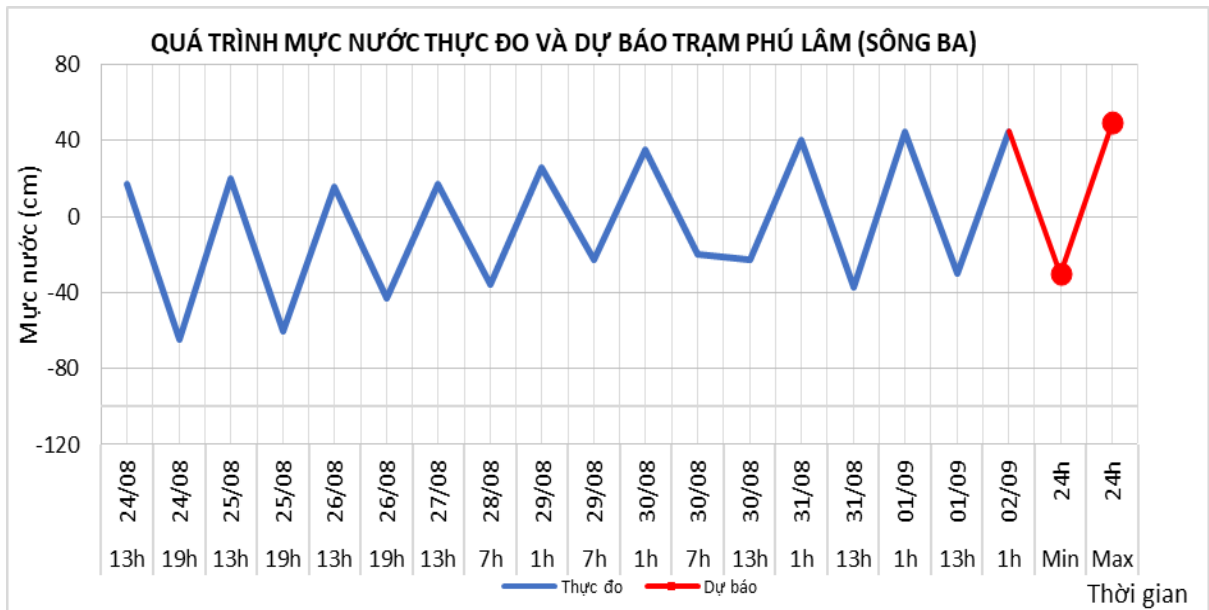
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu trên sông Ba tại trạm Phú Lâm dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu trên sông Ba tại trạm Phú Lâm tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

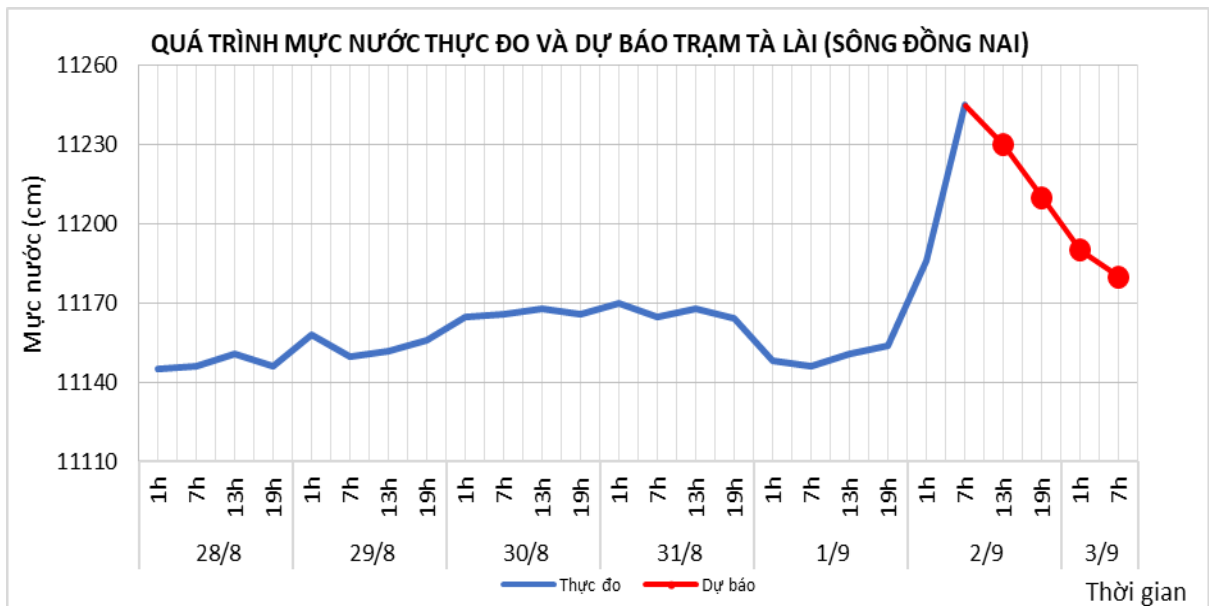
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài đang lên, mức nước lúc 07h/02/9 tại trạm Tà Lài 112,45m dưới BD2 0,05m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài sẽ xuống, mức nước tại trạm Tà Lài xuống dưới mức BD1.



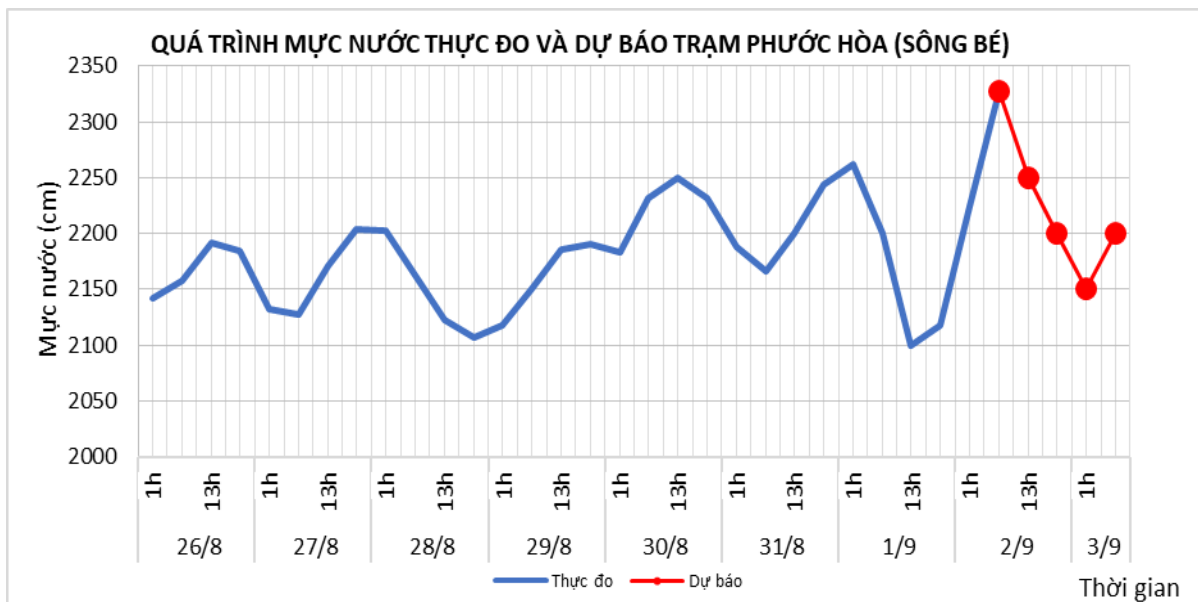
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ chứa.



6. Lưu vực sông Mê Công

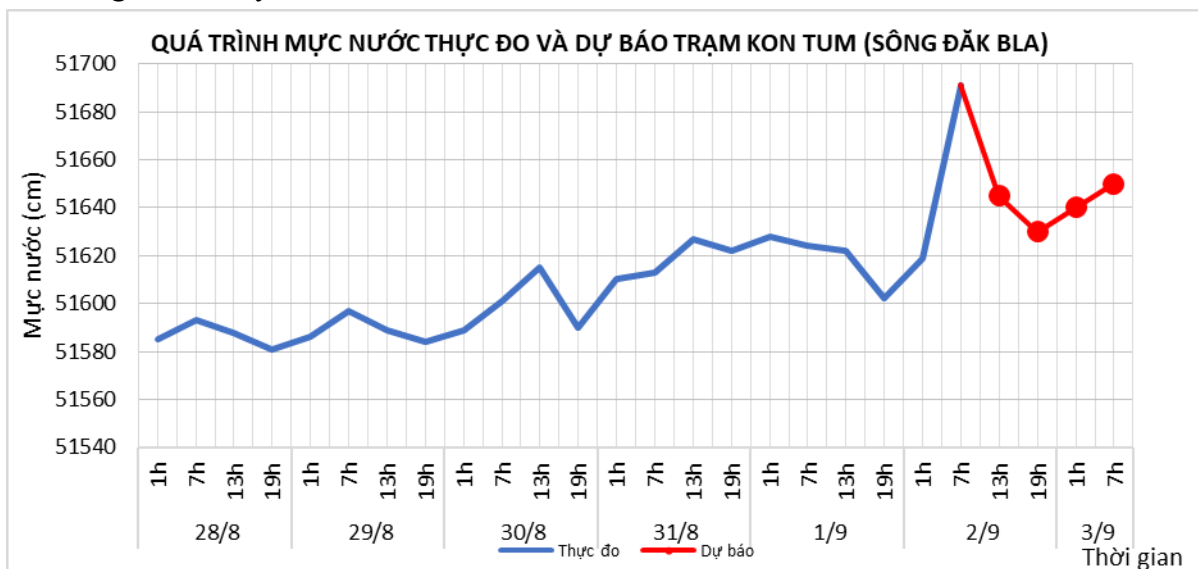
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo vận hành của các hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động do ảnh hưởng vận hành của hồ chứa thủy điện và các công trình thủy lợi.



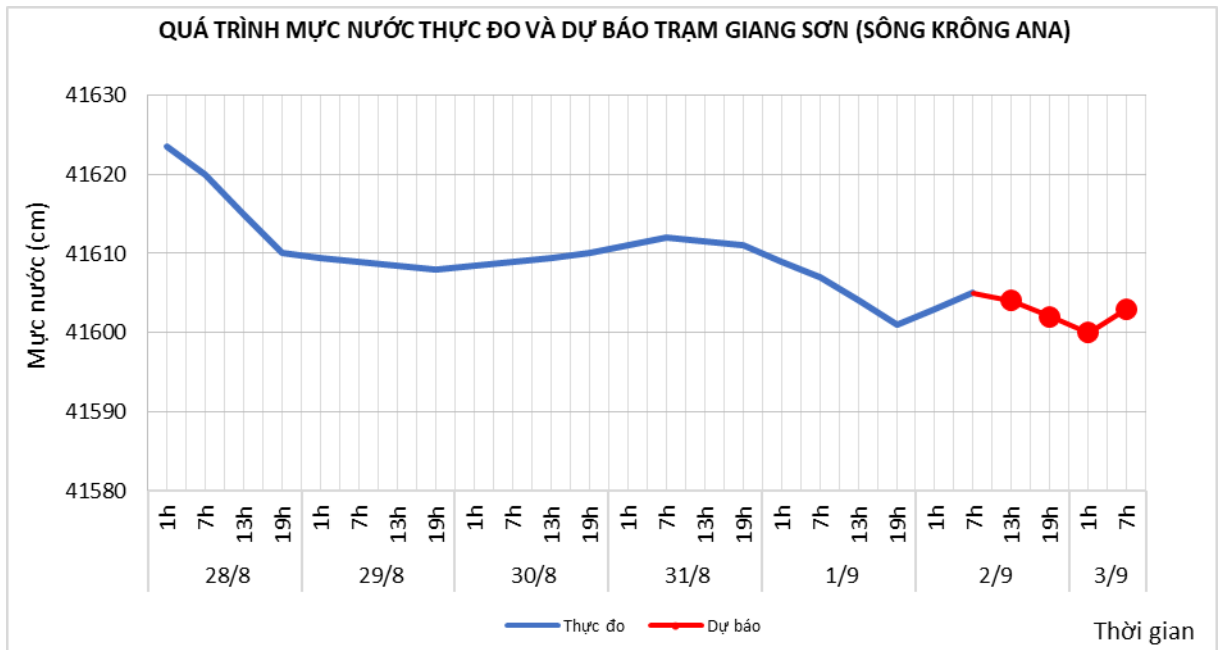
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của nhà máy thủy điện.



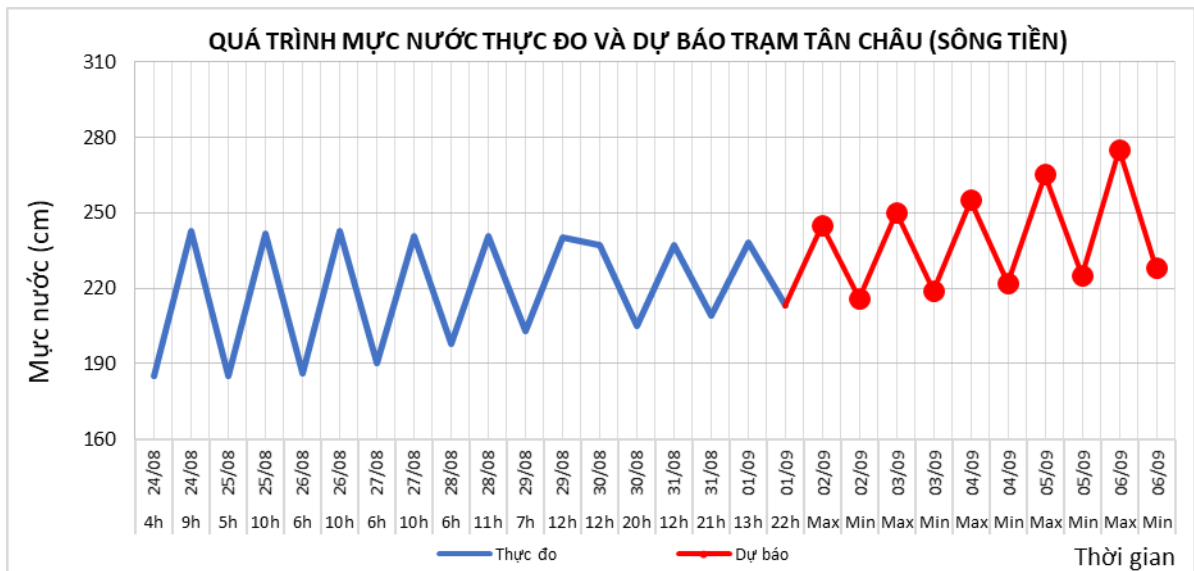
6.3. Sông Cửu Long

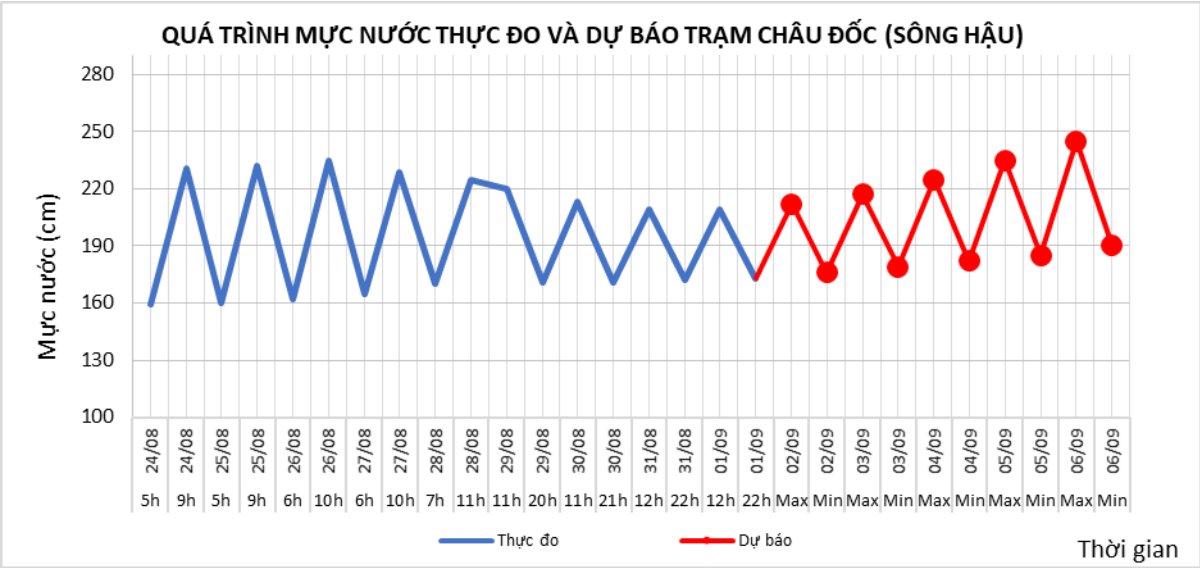
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 01/9 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 2,38m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,09m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 06/9, mức nước cao nhất ngày tại trạm Tân Châu ở mức 2,75m, tại trạm Châu Đốc ở mức 2,45m.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-01/09	19h-01/09	1h-02/09	7h-02/09	13h-02/09		19h-02/09		1h-03/09		7h-03/09		13h-03/09		19h-03/09		1h-04/09		7h-04/09	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	669	1499	1375	993	1600	📈	1800	📈	2800	📈	2000	📉								
Thao	Yên Bái	2840	2830	2815	2803	2790	📉	2780	📉	2770	📉	2760	📉								
Thao	Phú Thọ	1432	1422	1408	1397	1390	📉	1380	📉	1370	📉	1360	📉								
Lô	Tuyên Quang	1428	1399	1425	1498	1450	📉	1410	📉	1425	📈	1485	📈								
Lô	Vụ Quang	649	631	624	637	650	📈	645	📉	635	📉	630	📉								
Hồng	Hà Nội	322	320	306	286	275	📉	265	📉	280	📈	260	📉	250	📉	260	📈	280	📈	250	📉
Cả	Nam Đàn	591	582	568	542	515	📉	480	📉	450	📉	420	📉	390	📉	360	📉				
Kôn	Thanh Hòa	653	633	631	651	635	📉	640	📈	640	➡️	645	📈								
Đồng Nai	Tà Lài	11151	11154	11186	11245	11230	📉	11210	📉	11190	📉	11180	📉								
Bé	Phước Hòa	2100	2118	2224	2327	2250	📉	2200	📉	2150	📉	2200	📈								
Đăkbla	Kon Tum	51622	51602	51619	51691	51645	📉	51630	📉	51640	📈	51650	📈								
Krông Ana	Giang Sơn	41603	41601	41606	41605	41604	📉	41602	📉	41600	📉	41603	📈								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	284	↓	251	↓	240	↓	210	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	278	↓	253	↑	245	↓	210	↓
Lục Nam	Lục Nam	203	↓	147	↑	180	↓	125	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	207	↓	134	↓	175	↓	115	↓
Mã	Giàng (**)	320	↓	260	↓	260	↓	200	↓
La	Linh Cảm	425	↓	386	↓	380	↓	300	↓
Gianh	Mai Hóa	86	↓	-12	↓	50	↓	-2	↑
Hương	Kim Long	35	↓	24	↓	36	↑	22	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	55	↑	-4	↓	57	↑	-8	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	87	↑	43	↑	90	↑	40	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	45	→	-30	↑	50	↑	-30	→

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
		01/09		02/09		03/09		04/09		05/09		06/09		01/09		02/09		03/09		04/09		05/09		06/09	
Sông Tiền	Tân Châu	238	↑	245	↑	250	↑	255	↑	265	↑	275	↑	213	↓	216	↑	219	↑	222	↑	225	↑	228	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	209	→	212	↑	217	↑	225	↑	235	↑	245	↑	173	↑	176	↑	179	↑	182	↑	185	↑	190	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 03/09

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin



Phùng Tiến Dũng